

NHÀ Ở CỦA NGƯỜI DAO ÁO DÀI TỈNH HÀ GIANG

(Kết cấu kỹ thuật và những yếu tố vật chất liên quan đến việc dựng nhà)

PHẠM MINH PHÚC

Người Dao Áo dài còn có tên gọi khác như Dao Làn Tiên, Dao Tuyên... là một trong những nhóm địa phương tộc người Dao. Theo số liệu Tổng điều tra dân số và nhà ở ngày 1/4/2009, người Dao ở nước ta có 751.067 người, cư trú chủ yếu tại các tỉnh miền núi phía Bắc, trong đó đông nhất ở tỉnh Hà Giang, với 109.708 người, chiếm 15,1% dân số của tỉnh.

Cho đến nay, văn hoá Dao nói chung đã thu hút khá nhiều nhà khoa học để tâm nghiên cứu, song vấn đề nhà ở của tộc người này vẫn còn ít được chú ý. Riêng nhà ở của nhóm Dao Áo dài mới chỉ đề cập bước đầu trong một số ít công trình như *Nhà ở cổ truyền của các dân tộc Việt Nam* (Nguyễn Khắc Tụng, 1994), *Nhà ở của người Dao - xưa và nay* (Nguyễn Khắc Tụng, 1996) và *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang* [Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên), 1999]. Trong khi ở hầu hết các nhóm Dao thường tồn tại một loại hình nhà, người Dao Áo dài ở tỉnh Hà Giang hiện vẫn ở cả nhà sàn và nhà nền đất. Tại các huyện vùng cao núi đá như Quản Bạ, Yên Minh... đồng bào ở loại nhà đất trình tường, mái lợp cỏ gianh, nhưng ở các huyện Vị Xuyên, Hoàng Su Phì, Bắc Quang và Quang Bình họ lại sống trong những ngôi nhà sàn, mái lợp lá cọ. Bài viết này chỉ đề cập tới kết cấu kỹ thuật và những yếu tố vật chất liên quan

đến việc dựng hai loại hình nhà của nhóm Dao Áo dài ở tỉnh Hà Giang.

1. Kết cấu kỹ thuật và cách thức dựng nhà

1.1. Kết cấu nhà sàn

Nhà sàn của người Dao Áo dài thường có 3 gian chính, 2 chái phụ ở 2 đầu hồi, mỗi chái rộng gần 2 gian. Tuy vậy, họ không tính quy mô ngôi nhà bằng số gian mà tính bằng số cột chính, chẳng hạn nhà 4 cột, nhà 8 cột, 12 cột... Về hình thức, nhà có dạng hình chữ nhật hay chữ nhật nhưng gần vuông. Trong đó, gian giữa - nơi đặt bàn thờ, bao giờ cũng rộng hơn các gian khác. Bởi đồng bào tin rằng, gian giữa là gian thờ cúng, tức nơi “ma ở” nên cần phải thông thoáng và rộng rãi hơn thì mới nhận được sự bảo hộ của ma bàn thờ (*jàng hụ*).

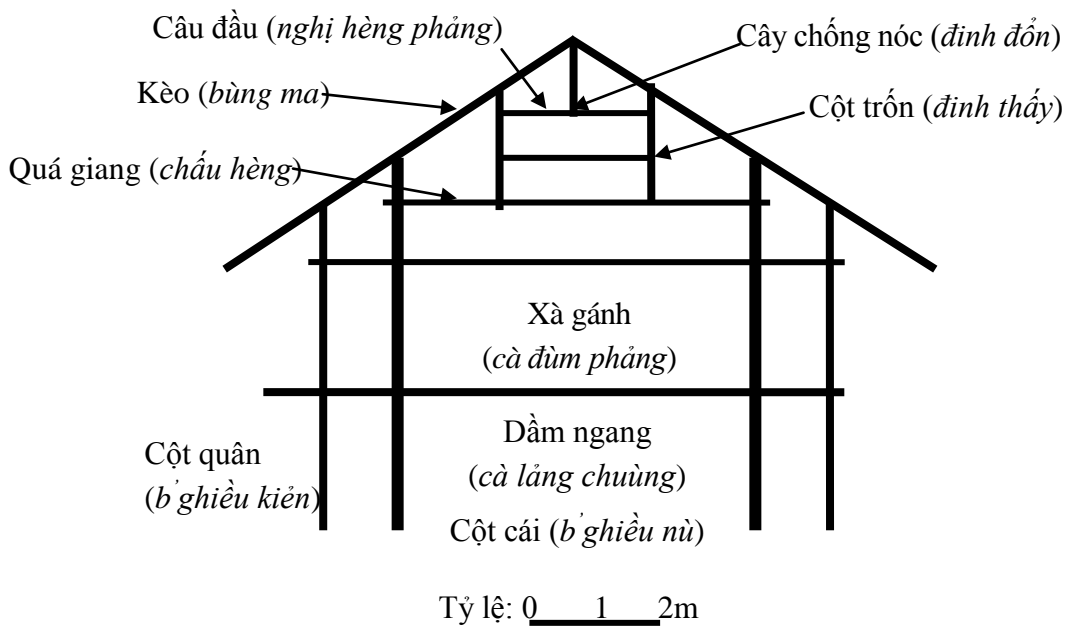
1.1.1. Kết cấu vì kèo

Qua khảo sát cho thấy, cấu tạo vì kèo của nhà sàn khá đa dạng. Những ngôi nhà được dựng khoảng 50 năm trở về trước thường có kiểu vì kèo 4 cột (2 cột cái và 2 cột quân), cộng thêm 2 cột trốn và 1 cột chống nóc đặt trên câu đầu, với nhiều xà ngang. Riêng 2 thanh kèo được bổ ngoài móc ốp vào nhau ở đầu mỗi thanh, rồi đặt vào các ngõ ở đầu các cột. Các vì kèo được liên kết nhau bởi hệ thống dầm dọc xuyên qua nhiều vị trí trên thân các cột theo kiểu mộng tron.

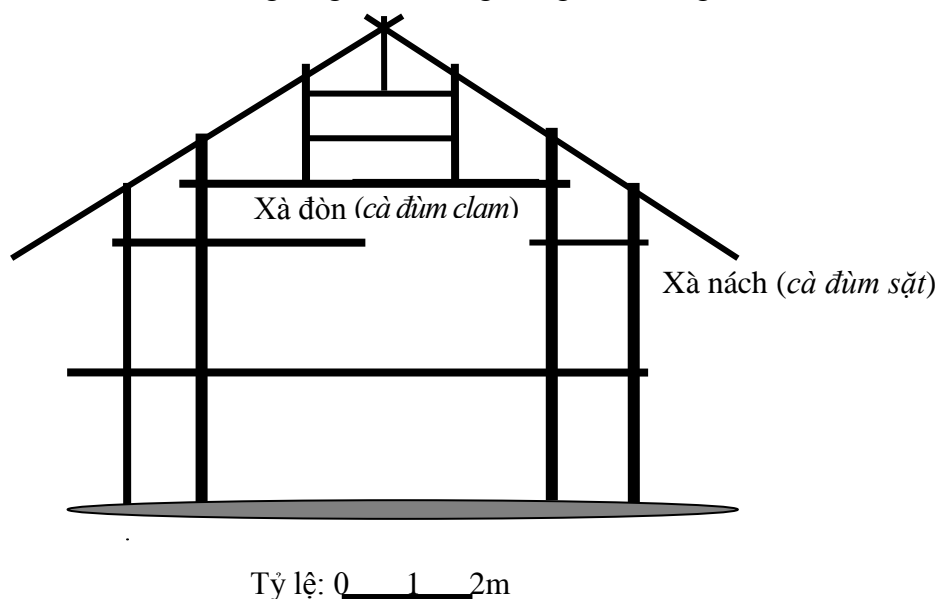
Chẳng hạn như cấu trúc vì kèo ngôi nhà sàn của ông Đặng Văn Nòng, 62 tuổi trong năm 2009, ở thôn Tham Vè, xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên. Đây là một trong số những ngôi nhà cổ nhất ở Tham Vè còn sót lại đến nay, với lý do gia đình này nghèo, chưa thể dựng được nhà mới (xem Hình vẽ 1 và 2).

Khi được phỏng vấn, ông Nòng nói: “Ngôi nhà được dựng từ đời ông nội của tôi, mẹ tôi nay hơn 90 tuổi, khi về làm dâu mẹ tôi đã thấy có sẵn ngôi nhà này rồi”. Theo nhiều người già trong thôn Tham Vè, nhà của ông Nòng là một trong những ngôi nhà cổ của người Dao Áo dài ở xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên.

Hình vẽ 1. Vì kèo ngoài cùng (đầu hồi) nhà ông Đặng Văn Nòng



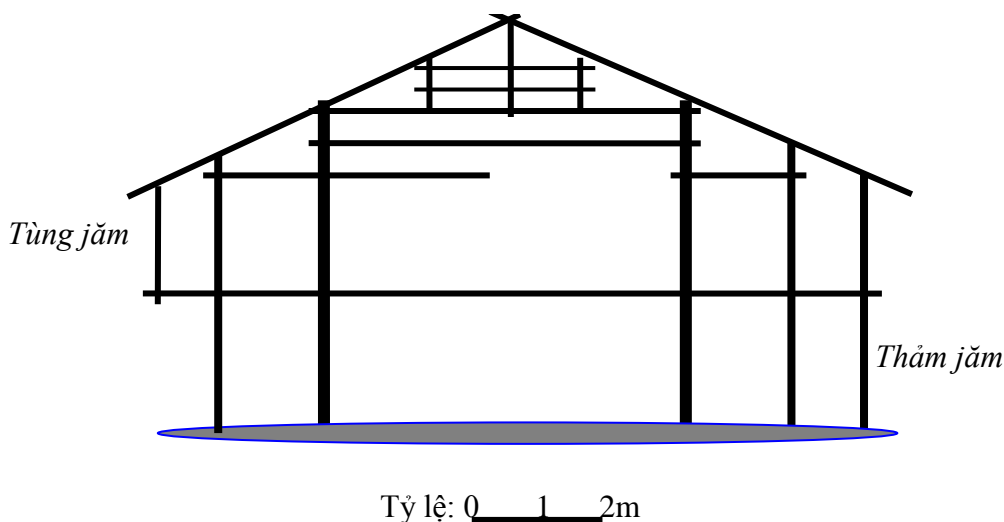
Hình vẽ 2. Vì kèo gian giữa nhà ông Đặng Văn Nòng



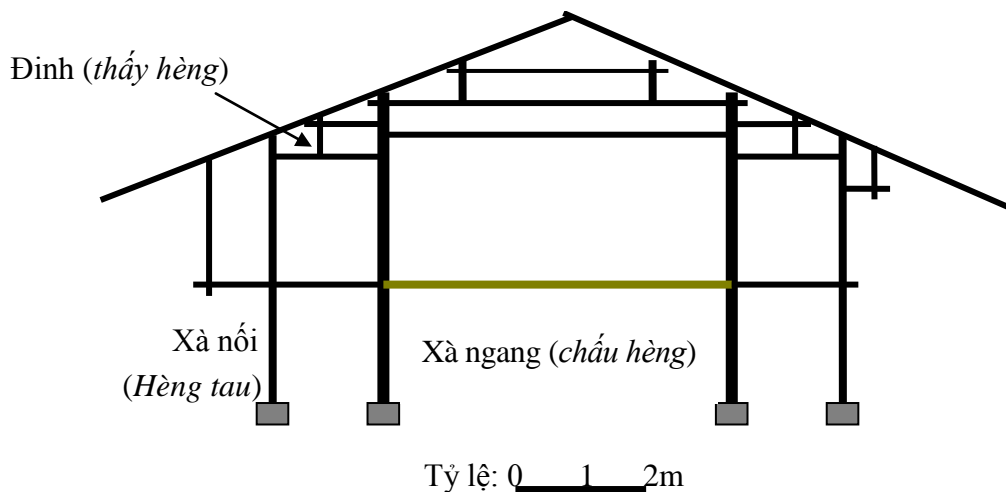
Dạng vì kèo ở hầu hết các ngôi nhà dựng từ 50 năm đến 10 năm trở lại đây có khá nhiều cột và xà. Trong đó, khá phổ biến là dạng vì kèo có 2 cột cái, 2 cột quân, 1 cột hiên (*thảm jăm*), 1 cột trôn hiên (*tùng jăm*); quá giang và câu đầu đều là xà kép. Có thể lấy ví dụ vì kèo nhà ông Đặng Văn Châu, 40 tuổi, ở thôn Tham Vè, xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên (xem Hình vẽ 3). Ngôi nhà này được bố ông Châu dựng năm 1960, có kiểu vì kèo thấy khá phổ biến ở những ngôi nhà được làm trong những năm 60 - 80 của thế kỷ trước.

Dưới đây là loại vì kèo hiện đang như một “môt” mới được thịnh hành ở nhiều địa phương, do người Dao Áo dài sáng tác từ nhu cầu thẩm mỹ bởi rừng khan hiếm gỗ tốt, dựa trên cơ sở các dạng vì kèo cũ kết hợp với kiểu vì kèo nhà người Tày, người Việt. Cụ thể, họ thay các thanh xà dài xuyên từ đầu đến cuối nhà bằng các đoạn xà nối nhau qua các cột theo kiểu mộng thắt mang cá. Có thể lấy ví dụ về vì kèo nhà ông Lý Văn Kiên, một trong số thợ mộc chuyên nghiệp ở thôn Tham Vè (xem Hình vẽ 4), chính ông đã áp dụng khi dựng nhiều ngôi nhà ở các thôn trong xã Cao Bồ và nhiều xã khác có người Dao Áo dài ở huyện Vị Xuyên.

Hình vẽ 3. Vì kèo giữa nhà ông Đặng Văn Châu



Hình vẽ 4. Vì kèo nhà ông Lý Văn Kiên



1.1.2. Kết cấu sàn, vách và mái

Sàn nhà truyền thống cũng như hiện tại đều có 2 lớp. Trước kia, lớp dưới làm bằng những cây vầu trải đều trên các thanh dầm ngang, lớp trên bằng giát tre (*lau viên*) đập giập bỏ banh trải vuông góc với lớp dưới, liên kết với lớp dưới bằng lạt buộc. Hiện nay, đa số nhà có lớp dưới là những thanh gỗ to bằng bàn tay, dày 3 - 4cm, trên đó rải ván. Xưa kia, giữa sàn nhà có một thanh gỗ dài gọi là *púng săng*, chạy dọc sát mép 2 bếp trong nhà, nay do hầu hết sàn các nhà đều trải gỗ ván rộng tới 80cm, dài 7 - 8m nên không cần đến thanh *púng săng*. Thực ra, trong kết cấu sàn kiểu cũ, thanh *púng săng* không có tác dụng trợ lực hay liên kết để sàn chắc hơn, chỉ làm chức năng phân định không gian ngôi nhà thành 2 phần: trên và dưới, tức liên quan đến tổ chức không gian sinh hoạt trong nhà theo truyền thống. Đó là, phần trên rộng hơn, ở phía trước có bàn thờ; phần dưới hẹp hơn, có 2 khuôn bếp giáp thanh *púng săng* như đã nói.

Giống như sàn, vách nhà trước đây bung bằng vầu đập giập bỏ banh hoặc phen nửa đan kiểu lồng đôi. Hiện nay, rất ít nhà còn bung kiểu này mà chuyển sang bung ván gỗ. Những nhà hiện còn bung vách thường nghèo, chưa có điều kiện thay thế. Những thay đổi về vật liệu còn thấy ở phần mái nhà. Nếu trước kia đòn tay, rui, mè đều bằng tre, liên kết với nhau bằng lạt buộc thì nay là bộ đòn tay, rui, mè bằng gỗ, liên kết bằng đóng đinh; những mái nhà lá cọ, cỏ gianh cũng ít dần đi, được thay thế bằng nhà lợp ngói vẩy bê tông hoặc tấm lợp công nghiệp.

1.2. Kết cấu nhà đất

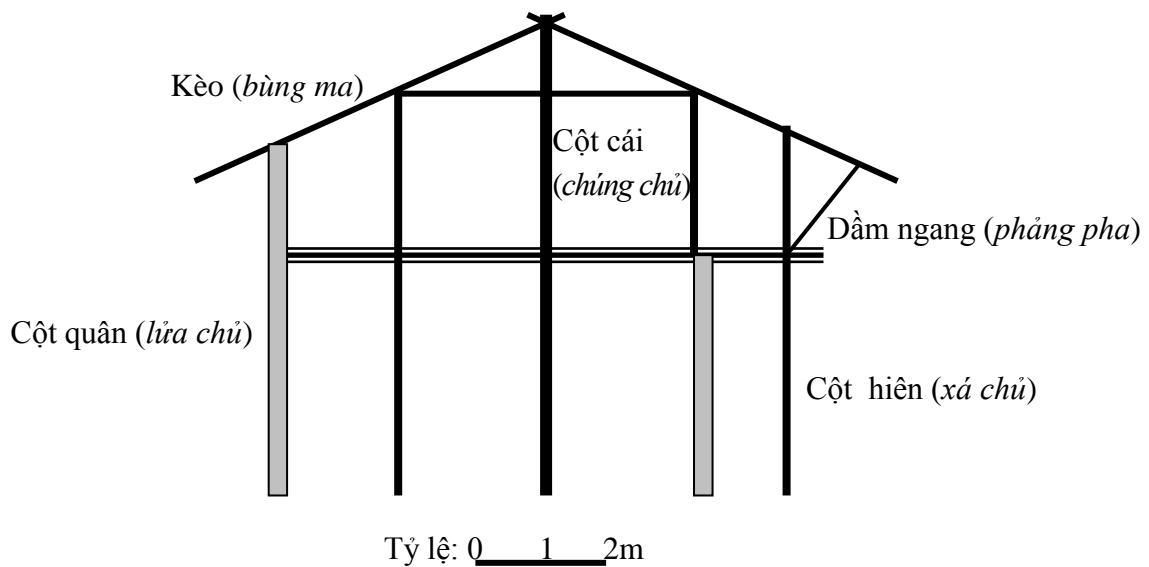
Điểm khác biệt so với nhà sàn là trong kết cấu nhà đất, bên cạnh bộ khung cột và kèo bằng gỗ, xương mái bằng tre gỗ, còn có thêm tường trình xung quanh nhà. Tường đất không chỉ có tác dụng kín gió, giữ cho ngôi nhà ấm áp hơn vào mùa đông mát mẻ vào hè, mà còn là bộ phận cùng với bộ khung chống đỡ mái nhà.

Nhà đất thường có 3 gian với đầu hồi bít đốc, trong đó gian giữa rộng hơn. Bộ khung nhà đất có vẻ hao hao giống bộ khung của ngôi nhà sàn nhưng đơn giản hơn. Tuy nhiên, trong nhà người ta chủ yếu sinh hoạt ở nền đất, sàn gác ít ở, chủ yếu để làm kho chứa lương thực và đồ đạc. Bởi vậy, người ta không quan tâm lắm đến việc chau chuốt bộ khung nhà sao cho đẹp mắt. Đối với vì kèo, có 2 loại phổ biến, trước hết là dạng 4 cột, trôn 1 cột quân, dầm ngang, xà kép; tiếp đến là loại gồm 4 cột và 1 cột trôn chống nóc đặt lên quá giang. Liên kết giữa các cột ngoài bộ xà ngang kép còn 2 xà nách (xem Hình vẽ 5 và 6). Có một điểm khá lý thú là các bộ phận khung nhà của nhóm Dao Áo dài ở loại hình nhà đất chủ yếu được gọi theo tiếng Quan Hỏa. Khi hỏi về tên các bộ phận đó bằng tiếng Dao Áo dài, những người lớn tuổi, kể cả nhiều thợ dựng nhà kỳ cựu đều lúng túng, không biết nên gọi như thế nào. Vì vậy, rất có thể bộ khung nhà nền đất của người Dao Áo dài ở các huyện vùng cao phía Bắc Hà Giang hiện nay đã ảnh hưởng từ người Hán hoặc những tộc người biết nói tiếng Quan Hỏa sinh sống ở nơi biên giới Việt Nam - Trung Quốc (?).

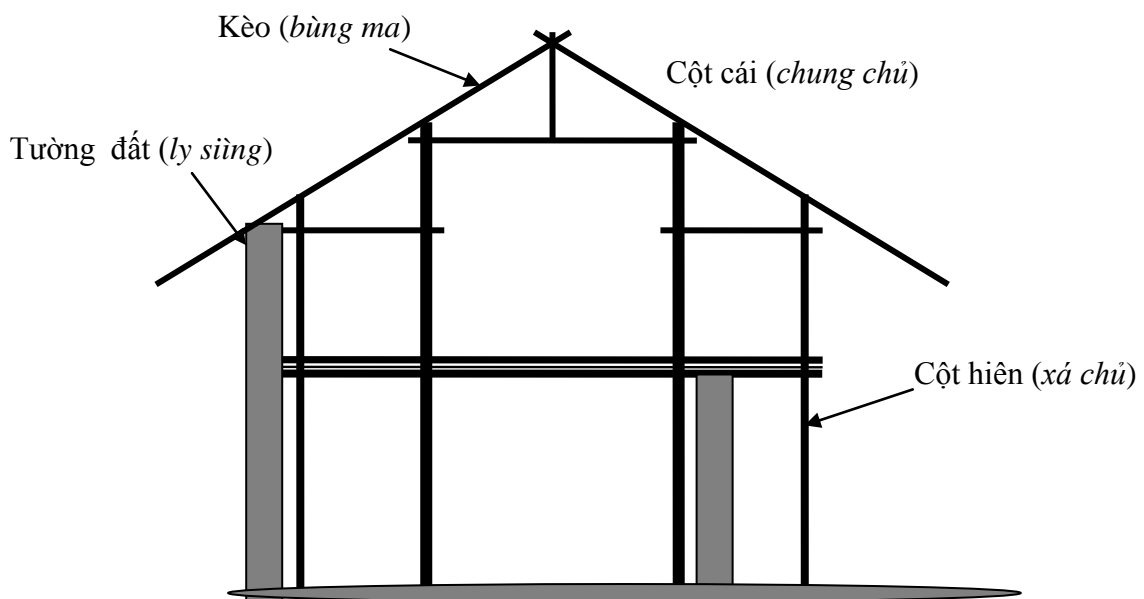
Hầu hết các ngôi nhà nền đất, bất kể loại vì kèo của người Dao Áo dài ở các địa bàn trên đều có tường đất trình đến tận thanh kèo để chia sẻ lực đỡ mái. Tường đàng được trình sát bên ngoài hàng cột cái phía trước, chỉ dành một khoảng từ tường

đàng đến hàng cột ngoài cùng làm hiên. Đối với hai đầu hồi, sau khi tường được trình cao bằng tường hậu, và trình giạt cấp, thu dần lên theo kiểu hình chóp để che kín hồi nhà, đồng thời làm nhiệm vụ đỡ các đòn tay.

Hình vẽ 5. Vì kèo nhà ông Lý Đại Ngán, 64 tuổi, người Dao Áo dài ở thôn Trúc Sơn, xã Quán Bạ, huyện Quán Bạ



Hình vẽ 6. Vì kèo nhà ông Lý Tờ Quây, 63 tuổi, thôn Lùng Mười, xã Quyết Tiến, huyện Quán Bạ



1.3. Cách thức dựng nhà

Để hoàn thành một ngôi nhà phải qua nhiều công đoạn tùy thuộc vào thời gian, nhân lực và khả năng kinh tế của mỗi gia đình. Đối với người Dao Áo dài ở Hà Giang, thường mất vài ba năm để chuẩn bị các điều kiện vật chất. Trong đó, công việc quan trọng gần như mang tính quyết định là tìm cây gỗ, chặt ngã và xẻ làm cột, kèo, quá giang, các loại dầm, ván thưng... Các công việc này do chủ gia đình, chủ yếu người đàn ông đảm nhiệm. Từ khi đi săn, hái lâm thổ sản hoặc có việc phải vào rừng họ đã để ý đến những cây gỗ có thể chặt về làm nhà, rồi đánh dấu sở hữu. Sau vụ mùa, chính những đàn ông ở các gia đình trong thôn đổi công nhau đi chặt cây, xẻ gỗ chuẩn bị dần các nguyên vật liệu làm nhà. Khi đã xẻ đủ số lượng gỗ dự kiến cần dùng, đồng thời cũng chuẩn bị xong khả năng kinh tế, gia đình tiến hành chọn đất làm nhà mới bằng cách bói gạo. Họ tổ chức nhân lực trong thôn theo kiểu đổi công để cùng đào và san nền nhà mới, riêng những người trai tráng thì vào rừng giúp vận chuyển gỗ về tập kết tại địa điểm định dựng nhà. Ngay sau đó, chủ nhà nhờ thợ cả đánh mực vào gỗ, cho nhóm thợ làng giúp đục mộng, chế biến gỗ thành cột nhà, xà, kèo... Nếu để lâu, gỗ quá khô sẽ khó làm.

Trong lúc đi rừng chặt cây, xẻ gỗ nếu thấy song, mây người ta cũng khai thác và tranh thủ chế thành lạt bỏ lên gác bếp hong khô tại lán nghỉ trong rừng, đợi khi xẻ xong gỗ thì mang cả gỗ và lạt về nhà. Riêng phụ nữ, mỗi lần đi rừng nếu thấy song, mây họ cũng lấy về chế, tích trữ trên gác bếp. Khi làm nhà, họ mới lấy các cuộn lạt đó ngâm

nước để buộc. Thường có 3 loại lạt với độ dài dày mỏng khác nhau để buộc mè vào rui, rui vào đòn tay và đòn tay vào kèo.

Sau khi đục mộng và chế biến gỗ thành các cấu kiện của bộ khung nhà, gia chủ mới nhờ anh em trong thôn đi chặt vầu làm rui, chế thành mè. Theo người Dao Áo dài, làm mè tốt nhất là cây diễn (*làu viễn*), vì tre này thân tròn, to, dài, dễ chế, không mọc. Bên cạnh đó, họ cũng chuẩn bị vật liệu lợp mái. Tại những vùng lợp nhà bằng cỏ gianh, hàng năm trước khi dựng nhà, chủ nhà đều nhờ hàng xóm đi cắt gianh, phơi khô rồi gánh về đánh thành từng tấm. Còn những nơi lợp nhà bằng lá cọ, trước lúc dựng nhà một tháng, chủ nhà cũng nhờ dân thôn đi chặt lá cọ ở vườn rừng nhà mình hoặc vay mượn từ vườn rừng nhà khác, xếp thành từng đống đợi đăm bảy ngày cho lá khô bớt nước mới gánh về tập kết gần vị trí làm nhà.

Đối với bộ phận Dao Áo dài ở nhà nền đất, khi chuẩn bị đầy đủ các loại nguyên vật liệu vừa kể, họ chưa tiến hành dựng nhà ngay mà phải nhờ mọi người giúp trình tường cao lên khoảng 2m mới dựng bộ khung cột, rồi tiếp tục trình tường đến khi hoàn chỉnh thì lắp kèo, đòn tay, rui mè và lợp. Riêng số Dao Áo dài ở nhà sàn, họ có thể dựng nhà ngay khi vừa chuẩn bị xong các nguyên vật liệu cũng như nền nhà. Trước hết họ dựng bộ khung cột nhà, sau đó lắp kèo, làm mái và lợp. Tiếp đến là lắp bếp trong nhà, còn việc bung vách có thể tiến hành dần về sau, không cần phải hoàn chỉnh trước khi vào nhà mới. Bởi vì người Dao Áo dài có câu: *Ả nhắng ay pỏ, pỏ nhắng vầy*, có nghĩa là một năm làm nhà, ba năm làm vách.

2. Các yếu tố vật chất liên quan đến việc dựng nhà

2.1. Các loại nguyên vật liệu và cách khai thác

Người Dao Áo dài tuy có 2 loại hình nhà nhưng đều dùng các vật liệu thảo mộc để xây dựng như gỗ, tre, mây song, lá cọ, cỏ gianh... là những thứ tương đối sẵn có tại nơi cư trú của họ. Bất kể loại hình nhà, khung đều được làm từ gỗ, mái có sườn chủ yếu tre nứa, lợp lá cọ hay gianh, vách bung bằng phen tre đập giập hoặc ván gỗ. Trong điều kiện hiện nay, đa phần các ngôi nhà được bung bằng ván gỗ, mái lợp ngói bê tông hay tấm lợp công nghiệp.

Những loại cây gỗ được người Dao Áo dài ưa thích khai thác để làm nhà gồm có dổi (*tùng kiềm yǎng*), sến (*cà sin yǎng*), xoan đất (*ngòong thặm yǎng*), nghiến (*bà nghiên yǎng*), táu (*tcò la*) và sồi (*bờ sáy yǎng*). Đây là các loại gỗ tốt, được dùng để làm cột và các xà chịu lực, kèo. Những loại gỗ chỉ dùng làm các bộ phận ít chịu lực hơn như một số xà, cầu phong, li-tô gồm có: phay (*bờ hung yǎng*), cáo (*ngòong cồ*), sâng (*bờ clâu yǎng*), kim giao (*pè thâu yǎng*), chò nâu (*tù clủ yǎng*), mật trâu (*ngòong tám yǎng*), một loại mỡ (*côn tanh yǎng*), phay (*mênh kiêng yǎng*), de (*cà đầy yǎng*), vải (*mờ siu*)... Tuy vậy, loại gỗ mà người Dao Áo dài sống ở vùng núi đất ưa dùng làm nhà sàn vẫn là gỗ dổi. Theo ông Lý Văn Kiên, người Dao Áo dài ở thôn Tham Vè, làm nhà bằng gỗ dổi là tốt nhất vì gỗ không quá cứng, dễ xẻ, làm được mọi thứ, kể cả cột, xà, ván bung, lại không bị mọt. Trường hợp không tìm được gỗ dổi, họ mới dùng loại gỗ khác. Vì vậy, mỗi khi đi rừng gặp được cây dổi to nhưng chưa có điều kiện khai thác ngay, người ta

đánh dấu sở hữu bằng cách dùng dao chém hai vệt chéo nhau vào thân cây. Nhìn thấy cây gỗ đã đánh dấu, mọi người trong vùng đều tự giác tôn trọng. Riêng những người Dao Áo dài ở vùng cao núi đá lại thích gỗ nghiến và sồi để dựng nhà. Tuy nhiên, do khai thác nhiều, ở Hà Giang hiện nay chỉ còn một lượng ít cây dổi, sồi, nghiến lâu niên ở các khu rừng già, cách các thôn bản khá xa. Bởi vậy, để tiết kiệm thời gian đi lại từ nhà đến nơi lấy gỗ, mỗi lần đi chặt hay xẻ gỗ, họ thường ở lại rừng khoảng 3 - 4 ngày liền. Mỗi khi đi chặt hay xẻ gỗ thường có ít nhất hai người để trợ giúp nhau nếu gặp sự cố bất thường giữa rừng. Những người đi khai thác gỗ chủ yếu là nam thanh niên hoặc đàn ông khoẻ mạnh và họ làm đổi công cho nhau, tức chuyển này xẻ cho người này, chuyển sau xẻ cho người khác trong nhóm.

Tim được cây gỗ ưng ý, trước khi dùng rìu hạ, người ta thường phát quang khu vực xung quanh cây gỗ với bán kính 4 - 5m và quan sát địa hình để chọn một hướng thích hợp cho cây đổ, thuận tiện nhất cho việc xẻ gỗ sau này. Người ta còn tìm chặt một số cây có đường kính khoảng 20cm, làm đà ngang đỡ cây gỗ đổ, tránh cây đổ bẹp xuống đất, gây khó khăn cho việc cưa xẻ gỗ. Khi đốn hạ cây, muốn cho cây đổ về phía nào, họ chặt phía đó trước, khi chặt được 2/3 thì chuyển sang chặt phía sau, ở vị trí cao hơn vết chặt trước khoảng 20 - 25cm.

Thời điểm khai thác nguyên liệu thường vào mùa khô, lúc nông nhàn. Mở đầu chặt cây gỗ phải tránh ngày trăng sáng và là ngày tốt. Theo quan niệm của người dân địa phương, ngày đó không trùng ngày chết của người thân trong nhà, kiêng các ngày 4 (4, 14, 24) là những “ngày thối”, kiêng các

ngày 7 (7, 17, 27) bởi tin rằng 7 đi 8 không về (*nhì linh zật ma lau*), kiêng các ngày 9 (9, 19, 29) - những “ngày chờ”. Khi điền dã ở thôn 5 Nậm Ai (Nam Sơn, Hoàng Su Phì), ông Đặng Kim Lượng nay 58 tuổi và một số cụ già Dao Áo dài ở đó cho biết rằng, cách đây gần 80 năm, ông Đặng Đào Bầu, một người dân trong làng không kiêng ngày 7, đi phát nương và bị chết vì cây đổ vào người. Đây như một dẫn chứng về việc phải kiêng ngày 7 không đi chặt cây.

Người Dao áo dài còn có tập quán, trước khi chặt cây phải quan sát xem cây có dấu hiệu bất thường không. Họ không lấy những cây đang thay lá vì sợ phúc không đến với gia đình. Họ cũng không chọn cây bị sét đánh, gãy ngọn, chết khô, bị sâu đục... vì cho rằng đem những cây này về làm nhà, ma sẽ theo về quấy quả. Khi điền dã ở thôn Tham Vè (Cao Bồ, Vị Xuyên), người dân ở đây kể rằng, vào năm 1995, anh Đặng Văn Châu chặt cây gãy ngọn để làm lán nghỉ ở khu ruộng bậc thang của gia đình, chỉ một tháng sau khi lán hoàn thành thì bị gió thổi tung mái, làm đổ lán, văng khỏi vị trí dựng hơn 10m, đồ đạc gồm nồi niêu, xoong chảo và các công cụ lao động cũng bị văng tứ tung, nhưng 3 cái bát văng ra lật ngửa và xếp thành hàng ngang, cách đều nhau ở trên bờ ruộng như cách xếp bát cúng trên bàn thờ. Khi đi lên khu ruộng, gia đình thấy cảnh tượng đó rất sợ và trở về làng nhờ thầy bói xem nguyên nhân là do không để ý, đã chặt cây bị sét đánh làm cột lán. Bởi vậy, người Dao Áo dài ở thôn Tham Vè lại càng tin vào các kiêng kỵ khi đi khai thác tre, gỗ mà cha ông họ đã truyền dạy.

Khi đã hạ cây gỗ, người ta cưa bỏ phần ngọn, xẻ dọc thân thành nhiều mảnh

khác nhau tùy mục đích sử dụng. Để thực hiện một đường xẻ cần có hai người. Công cụ gồm có chiếc cưa lưỡi ngang tự rèn hoặc mua ở chợ. Những tấm gỗ mới xẻ được phơi khô trên các thanh đà kê cao hơn mặt đất khoảng 1m. Thông thường, nếu khai thác vào năm trước thì mùa khô năm sau chủ gỗ nhờ những người khoẻ mạnh trong thôn vận chuyển gỗ về nhà. Có thể nói, việc vận chuyển tốn khá nhiều sức, những chỗ đường lên dốc người ta phải khiêng, khi xuống dốc họ lao gỗ, ở những đoạn đường bằng thì dùng sức kéo của người hoặc trâu. Đối với loại gỗ tạp, người Dao Áo dài hiện nay đã quan tâm ngâm nước để tránh mọt do tiếp thu từ tộc người khác khoảng 20 năm trở lại đây. Nghiên cứu cho thấy, người Dao Áo dài tuy nắm được kỹ thuật ngâm gỗ tương đối tốt nhưng các bề gỗ của họ thường chỉ ngâm xuống nước bằng cách đặt đá nặng đè lên, ít được ngâm sâu xuống bùn như ở người Việt, thậm chí có người còn để gỗ nổi trên mặt nước.

Giống như gỗ, các loại cây họ tre như tre gai (*làu zừm*), mai (*làu mã*), vầu (*làu bầu*), nứa (*làu đẹ*), diến (*làu viên*)... được người Dao Áo dài sử dụng không chỉ làm nhà mà còn làm lều, lán ở ruộng nương, rào vườn... Bởi vậy, người ta khai thác tre nứa bất kể vào thời gian nào, tuy nhiên tre nứa để làm nhà thường chặt lấy vào mùa khô trong những ngày không trăng để tránh bị mọt.

Riêng người Dao Áo dài ở nơi vùng cao núi đá Hà Giang, ngoài các loại nguyên liệu thảo mộc, họ còn dùng đất để trình tường. Đất này được khai thác bằng xà beng, cuốc và thuổng, rồi vận chuyển về nơi trình tường nhà. Nhìn chung, việc lấy đất không quá khó khăn, song không phải loại đất nào cũng trình được. Theo người Dao Áo

dài, đất tốt là loại màu vàng pha với một ít đá nhỏ khác nhau về kích thước nhưng đá không to quá một nắm tay. Loại đất này trình tường chắc, khi khô ít bị nứt thành rãnh to, nếu bị nứt cũng với vết nhỏ. Tuy vậy, đồng bào vẫn thích lấy đất ở những chỗ gần vị trí dựng nhà để đỡ tốn công vận chuyển, thậm chí dùng đất thừa được đào từ phía ta-luy dương khi đào đắp nền nhà.

2.2. Công cụ dùng khai thác nguyên liệu và dựng nhà

Từ khai thác nguyên liệu đến khi dựng hoàn chỉnh một ngôi nhà, người Dao Áo dài dùng nhiều loại công cụ lao động, song hầu hết đều thuộc loại đa năng như rìu (*páu*), dao (*zù*), dao quắm (*zù ngáu*), cưa nhỏ (*zâu kiển*), cưa xẻ 2 người kéo (*zâu cạt*), đục vuông (*hèng clảng thụ*), đục bẹt (*thụ pen*), bào (*tùng pao*), bào rãnh (*pháng zào pao*), thước gỗ theo gang hoặc theo sải (*trạch*), hộp dây đánh mực (*mặc tau*)... Trong đó, công cụ chuyên dụng cần phải kể đến là chiếc rìu vừa dùng chặt cây, bổ tạo rãnh dọc thân cây để chêm nêm, rồi dùng búa tạ gỗ (*bản zây*) bổ phá banh. Đây là loại rìu có cán gỗ tròn dài 60 - 70cm, đường kính khoảng 3 - 3,5cm; lưỡi bằng sắt, hình chữ nhật, được đập vát 2 bên khi rèn tạo lưỡi rồi mài và tôi cho sắc. Dao quắm là công cụ đa năng nhất, gồm 2 phần: cán bằng gỗ tròn, đường kính khoảng 2,5 - 3cm, dài khoảng 20 - 25cm; lưỡi thép dài khoảng 30 - 35cm, mũi được uốn cong 90 độ.

Đối với người Dao Áo dài, thật khó biết chính xác thời điểm xuất hiện chiếc cưa (*zâu cạt*). Theo tài liệu điền dã ở thôn Tham Vè, nó mới có cách đây khoảng 40 năm. Khi đó, ông Bàn Văn Đành, nay đã 85 tuổi, là một thợ rèn có tiếng ở Tham Vè, khi đi qua

xã Phương Thiện cùng huyện đã nhìn thấy người Tày dùng cưa xẻ gỗ, về nhà ông bắt chước rèn ra lưỡi cưa đầu tiên ở thôn này. Lúc đó không chỉ ở Tham Vè mà các thôn khác trong xã Cao Bồ đều chưa có cưa, ai muốn xẻ cột nhà phải thuê của ông Đành với giá bạc trắng trả theo thỏa thuận tùy thuộc độ mòn của lưỡi cưa đã đo từ trước hoặc thuê 1 hào bạc trắng/ngày. Khi điền dã tại huyện Quản Bạ và Hoàng Su Phì, những người Dao Áo dài ở đây kể rằng, họ biết dùng chiếc cưa xẻ và cưa cắt từ đầu những năm 80 thế kỷ trước, khi các anh bộ đội dưới xuôi lên dùng cưa xẻ gỗ để dựng lán trại. Trước đó, người Dao Áo dài tuy đã làm nhà bằng cột hộp vuông, nhưng để có được những cột ấy họ dùng rìu bổ vào thân cây đã chặt hạ trên rừng, rồi chêm nêm gỗ vào vết nứt, dùng búa đánh vào nêm, đợi thân cây gỗ từ từ tách ra thành rãnh rộng và sâu hơn, rồi lại nêm và đánh đến khi được các mảnh như ý. Để 4 mặt cột nhẵn, phẳng, họ dùng rìu và dao để đẽo. Hiện nay người Dao Áo dài chủ yếu mua cưa ở chợ, một số gia đình còn mua được cưa máy để lên rừng xẻ gỗ thuê cho những hộ có nhu cầu khai thác gỗ dựng nhà. Khoảng 30 - 40 năm trở lại đây, người Dao Áo dài bắt đầu sử dụng các loại đục con, đục bẹt, bào, thước góc...

Để san nền nhà, dù nhà đất hay nhà sàn, người Dao Áo dài dùng xà beng, cuốc chim, cuốc bàn, xẻng, chiếc *ki* để vận chuyển đất... Riêng nhà trình tường, họ còn dùng khuôn trình (*sinh pên*), chày giã (*sinh cò đùi*), bay (*tùng pan*) để vỗ và vuốt tường cho nhẵn. Khuôn trình làm từ gỗ de (*cà đây yãng*) vừa dai và nhẹ nên dễ di chuyển và chịu được áp lực của tường đất khi trình. Chày và bay trình tường được làm từ các loại gỗ nặng và chắc như gỗ sồi (*tà kiệt yãng*).

2.3. Thợ dựng nhà

Vấn đề đặt ra là thợ trước kia dựng nhà cho người Dao Áo dài. Họ là người Dao, Việt hay thuộc tộc khác? Qua tài liệu, ngôi nhà của nhiều tộc thiểu số nước ta có dấu ấn bàn tay của người thợ Việt, nhưng đến nay vẫn chưa có thông tin về người Việt dựng nhà cho người Dao Áo dài ở Hà Giang. Tại thôn Trúc Sơn, xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ, khi thảo luận với các ông Lý Đại Ngán (64 tuổi), Lý Đại Minh (66 tuổi) và Lý Sìn Dền (64 tuổi) cho thấy, trước năm 1960 nhà cửa của người Dao Áo dài ở đây cũng như nơi khác đều tạm bợ, theo kiểu nhà nền đất hoặc nửa sàn nửa đất, mái lợp gianh, vách bưng nửa đập giập bồ banh. Nhà khi đó đã trình tường nhưng thấp và kín xung quanh cùng bộ khung với kiểu kết cấu vì kèo như bây giờ. Để có kiểu nhà ở Trúc Sơn hiện nay, cũng là kiểu nhà phổ biến của người Dao Áo dài ở các huyện vùng cao Bắc Hà Giang, họ đã học từ Lão Hồ, một người Hán di cư từ Trung Quốc đến làm ăn rồi lấy vợ người Nùng và sống định cư tại bản Nà Viên, xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ. Chính Lão Hồ là người thợ khác tộc đầu tiên giúp người Dao Áo dài dựng nhà theo kiểu này. Ông Lý Đại Ngán khẳng định khi kể lại rằng nhà của ông chính là 1 trong 2 ngôi nhà đầu tiên được Lão Hồ giúp thiết kế và dựng không lấy công vào năm 1960. Có chuyện này là vì khi đó ông Ngán làm kế toán Hợp tác xã, đã giúp Lão Hồ hoàn tất các thủ tục khai báo với chính quyền địa phương để được sinh sống ở Việt Nam. Từ đó, nhiều người Dao Áo dài bắt chước, học cách làm nhà theo kiểu này. Đến nay, kỹ thuật làm nhà đất trình tường với bộ khung vì kèo cột đã trở nên quen thuộc, và tất cả các ngôi nhà trong thôn đều do thợ người Dao Áo dài tự làm.

Diễn dã tại các xã Quyết Tiến (Quản Bạ), Cao Bồ (Vị Xuyên), người dân cho biết thêm, gần đây thợ người Dao Áo dài còn tự dựng nhà cho bà con người Dao trên cơ sở bắt chước kỹ thuật dựng nhà của nhiều tộc khác như Việt, Nùng (xã Quyết Tiến), Tày (xã Cao Bồ)...

Mặc dù nhà của người Dao Áo dài do chính thợ của họ tự dựng, nhưng trước đây không có những hiệp thợ người Dao chuyên đi dựng nhà cửa thuê. Mỗi thôn bản của họ thường chỉ có một vài người làm thợ. Khi cần nhờ thợ, gia chủ mang một điều thuốc lào, một đôi tiền xu (*tiền kiển*) đến nhà thợ đặt vấn đề. Nếu thợ đồng ý, chủ nhà nhờ người tìm ngày tốt rồi mời thợ đến đánh mực vào những thanh gỗ, sau đó tìm người hàng xóm đến đục mộng giúp. Họ tin rằng, nếu không chọn ngày tốt để đánh mực, những người đến giúp dễ đục nhầm, làm hỏng gỗ. Ngoài ra, tối hôm mở đầu đục cột, gia nhà cần mổ một con gà cúng ma Lỗ Ban (*lù pán man*), cầu vị tổ sư nghề mộc giúp cho việc dựng nhà suôn sẻ, không ai đục nhầm lỗ hay bị tai nạn. Trừ ông thợ chính phụ trách về kỹ thuật, thợ dựng nhà là người đánh mực, còn những người đục cột, kéo cột dựng nhà... là người trong thôn; sau này đến lượt họ làm nhà, gia chủ giúp lại.

Một số địa phương Dao Áo dài hiện nay đã có những hiệp thợ dựng nhà theo kiểu bán chuyên nghiệp với số lượng 3 - 5 người. Nghề chính của họ vẫn là nông nghiệp, nhưng đến “mùa dựng nhà”, khi có khách hàng họ tập hợp nhau để nhận khoán phần việc liên quan đến mộc, trình tường. Chẳng hạn như thôn Tham Vè (Cao Bồ, Vị Xuyên) hiện có tới 3 hiệp thợ do các ông Cháng Văn Tâm (50 tuổi), Lý Văn

Kiên (48 tuổi), Bàn Văn Hồng (48 tuổi) làm thợ cả; thôn Trúc Sơn (xã Quán Bạ, huyện Quán Bạ) có 2 hiệp thợ do các ông Lý Đại Ngán (64 tuổi), Lý Tả Pao (30 tuổi); thôn 5 Nậm Ai (Nam Sơn, Hoàng Su Phì) có ông Đặng Kim Đạt (32 tuổi) làm thợ cả. Theo những người thợ này, từ vài năm nay ở nhiều địa phương Dao Áo dài không chỉ canh tác các loại ngũ cốc mà còn trồng thảo quả và làm thêm nhiều nghề khác, bởi vậy rất ít thời gian nông nhàn. Đây là lý do mà các gia đình muốn khoán cho thợ phần mộc và trình tường, chỉ cần nhờ bà con đến dựng nhà để sau này đỡ phải đi trả công mộc hay trình tường.

Một vài nhận xét

- Người Dao Áo dài ở Hà Giang hiện nay còn duy trì được hai loại hình nhà ở khác nhau: nhà sàn và nhà trệt. Tuy vậy, cả hai loại nhà của họ đều có điểm chung là sử dụng các loại nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương, gắn với điều kiện môi sinh tại vùng đó. Cho đến nay, chủ nhân bất kể nhà sàn hay nhà trệt vẫn lưu giữ được những kinh nghiệm và tri thức dân gian trong việc sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên tại chỗ để làm nhà.

- Nhà nghiên cứu Nguyễn Khắc Tụng khi khảo sát ngôi nhà trệt của người Dao Áo dài ở phía Quán Bạ, tỉnh Hà Giang từng nêu giả thiết phải chăng đây là di ảnh của ngôi nhà sàn? [Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên), 1999, tr. 85]. Tuy nhiên, những cứ liệu thu thập được ở vùng người Dao Áo dài phía Quán Bạ cho thấy, trước kia bộ phận Dao này từng ở nhà nửa sàn nửa đất, hiện nay mới ở nhà đất trình tường như một số tộc người khác trong vùng. Do vậy, cũng có thể đặt ra giả thiết

những người Dao Áo dài phía Vị Xuyên, Hoàng Su Phì trước đây cũng từng ở trong những ngôi nhà kiểu nửa sàn nửa đất, về sau có thể do sống gần người Tày, tiếp xúc thường xuyên với văn hóa Tày nên chuyển sang ở nhà sàn như hiện nay, bởi chính Nguyễn Khắc Tụng cũng từng viết “Nhà sàn phổ biến ở những người Dao đã xuống thấp sống xen với người Tày” (Nguyễn Khắc Tụng, 1996, tr. 38).

- Hai dạng nhà của người Dao Áo dài rõ ràng không chỉ khác nhau về hình thức kết cấu kỹ thuật, một số nguyên liệu để dựng nhà, mà mỗi dạng còn biến đổi theo thời gian do tác động từ những thay đổi của môi trường thiên nhiên và xu thế mở rộng quan hệ giao lưu giữa các dân tộc, mặc dù chủ nhân tạo nên những ngôi nhà đều là người Dao Áo dài. Chỉ qua loại hình và kỹ thuật thật khó chỉ ra những đặc trưng văn hóa trong ngôi nhà và xu thế biến đổi, vì vậy cần tiếp tục nghiên cứu những yếu tố văn hóa tinh thần và phong tục, tập quán khác liên quan đến ngôi nhà thì mới thấy được hết những đặc trưng đó ở nhóm Dao này.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Chủ biên) 1999, *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
2. Nguyễn Khắc Tụng (1994), *Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam (tập 1)*, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam - Trung tâm Nghiên cứu kiến trúc, Hà Nội.
3. Nguyễn Khắc Tụng (1996), “Nhà ở của người Dao - xưa và nay”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 2, tr. 34 - 40.